

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1106/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 04 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Dạ T, sinh năm 1988.

Địa chỉ thường trú: 7/1, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: 45/1, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Phan Trịnh Xuân L, sinh năm 1987.

Địa chỉ thường trú: 72/6, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Dạ T và ông Phan Trịnh Xuân L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Dạ T và ông Phan Trịnh Xuân L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T và ông L có 03 con chung tên Phan Tấn D, sinh ngày 18/6/2010; Phan Huỳnh Hạ M, sinh ngày 27/5/2012; Phan Hoàng Đức, sinh ngày 17/01/2020. Ly hôn, bà T và ông L thỏa thuận giao 03 cháu Tấn D, Hạ M và Hoàng Đ cho bà Lê Thị Dạ T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Phan Trịnh Xuân L không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Trịnh Xuân L không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Dạ T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002269 ngày 14/04/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, hoàn trả cho bà Lê Thị Dạ T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú